



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIA LAI

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ : 01 Bà Triệu, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai

Cơ sở 2: 98A Phạm Văn Đồng, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 0256.3822322 – 02693.826023 - Website: amq.vn

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: M.420.1069.25/KQTN- Trang 1/1

Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT (NƯỚC ĐÃ QUA XỬ LÝ)
 Địa điểm mẫu : Tại bể chứa Ayun Hạ, xã Chư A Thai, tỉnh Gia Lai
 Mô tả mẫu : Mẫu dạng lỏng, nước trong, đựng trong chai nhựa (1,5lít x 1chai)
 Ngày nhận mẫu : 08/9/2025
 Thời gian kiểm nghiệm : 08/9 - 16/9/2025 Thời gian lưu mẫu: 5 ngày (kể từ ngày trả kết quả)
 Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI GIA LAI
 Địa chỉ : 97A Phạm Văn Đồng, Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai

TT	CHỈ TIÊU PT	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QUY ĐỊNH (QCVN 01-1:2024/BYT)
1	⁽¹⁾ Coliforms	ISO 9308-1:2014	CFU/100mL	<1	<1
2	⁽¹⁾ Escherichia Coli	ISO 9308-1:2014	CFU/100mL	<1	<1
3	⁽¹⁾ Màu sắc	SMEWW 2120C:2023	TCU	Không phát hiện (LOQ=10)	≤15
4	Mùi	Cảm quan	-	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
5	⁽¹⁾ pH	TCVN 6492:2011	-	6,80	6,0-8,5
6	⁽¹⁾ Độ đục	SMEWW 2130B:2023	NTU	Không phát hiện (LOQ=2)	≤2
7	⁽¹⁾ As	SMEWW 3113B:2023	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,0004)	≤0,01
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-1:2012	mg/L	0,7	0,2-1,0
9	⁽¹⁾ Permanganat	TCVN 6186:1996	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,19)	≤2
10	⁽¹⁾ Amoni (tính theo N)	TCVN 5988:1995	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,16)	≤1

Ghi chú: - Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử; Tất cả thông tin được bảo mật theo chính sách của Trung tâm, ngoại trừ trường hợp pháp luật yêu cầu. PTN không chịu trách nhiệm liên quan đến các thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. Không được phép sao chép một phần phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng.

- Hết thời gian lưu mẫu, PTN không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng; ^(*): Chỉ áp dụng khi khách hàng yêu cầu.
 - ⁽¹⁾: Chỉ tiêu được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; ⁽²⁾: Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ

Gia Lai, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Thanh Hưng

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn An Thịnh



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIA LAI

TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ : 01 Bà Triệu, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai

Cơ sở 2: 98A Phạm Văn Đồng, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 0256.3822322 – 02693.826023 - Website: amq.vn

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: M.420.1070.25/KQTN- Trang 1/1

Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT (NƯỚC ĐÃ QUA XỬ LÝ)
 Địa điểm mẫu : Tại bể chứa la Pa, xã Ia Pa, tỉnh Gia Lai
 Mô tả mẫu : Mẫu dạng lỏng, nước trong, đựng trong chai nhựa (1,5lít x 1chai)
 Ngày nhận mẫu : 08/9/2025
 Thời gian kiểm nghiệm : 08/9 - 16/9/2025 Thời gian lưu mẫu: 5 ngày (kể từ ngày trả kết quả)
 Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI GIA LAI
 Địa chỉ : 97A Phạm Văn Đồng, Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai

TT	CHỈ TIÊU PT	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QUY ĐỊNH (QCVN 01-1:2024/BYT)
1	⁽¹⁾ Coliforms	ISO 9308-1:2014	CFU/100mL	<1	<1
2	⁽¹⁾ Escherichia Coli	ISO 9308-1:2014	CFU/100mL	<1	<1
3	⁽¹⁾ Màu sắc	SMEWW 2120C:2023	TCU	Không phát hiện (LOQ=10)	≤15
4	Mùi	Cảm quan	-	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
5	⁽¹⁾ pH	TCVN 6492:2011	-	6,31	6,0-8,5
6	⁽¹⁾ Độ đục	SMEWW 2130B:2023	NTU	Không phát hiện (LOQ=2)	≤2
7	⁽¹⁾ As	SMEWW 3113B:2023	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,0004)	≤0,01
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-1:2012	mg/L	0,6	0,2-1,0
9	⁽¹⁾ Permanganat	TCVN 6186:1996	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,19)	≤2
10	⁽¹⁾ Amoni (tính theo N)	TCVN 5988:1995	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,16)	≤1

Ghi chú: - Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử; Tất cả thông tin được bảo mật theo chính sách của Trung tâm, ngoại trừ trường hợp pháp luật yêu cầu. PTN không chịu trách nhiệm liên quan đến các thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. Không được phép sao chép một phần phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng.
 - Hết thời gian lưu mẫu, PTN không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng; (*): Chỉ áp dụng khi khách hàng yêu cầu.
 - (1): Chỉ tiêu được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; (2): Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ

Gia Lai, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Thanh Hưng

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn An Thịnh



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIA LAI
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Địa chỉ : 01 Bà Triệu, Phường Quy Nhơn, Tỉnh Gia Lai

Cơ sở 2: 98A Phạm Văn Đồng, Phường Pleiku, Tỉnh Gia Lai

Điện thoại : 0256.3822322 – 02693.826023 - Website: amq.vn

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: M.420.1071.25/KQTN- Trang 1/1

Tên mẫu : NƯỚC SINH HOẠT (NƯỚC ĐÃ QUA XỬ LÝ)
 Địa điểm mẫu : Tại hộ Siu H Nguồn, tổ dân phố 2, xã Phú Thiện, tỉnh Gia Lai
 Mô tả mẫu : Mẫu dạng lỏng, nước trong, đựng trong chai nhựa (1,5lít x 1chai)
 Ngày nhận mẫu : 08/9/2025
 Thời gian kiểm nghiệm : 08/9 - 16/9/2025 Thời gian lưu mẫu: 5 ngày (kể từ ngày trả kết quả)
 Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI GIA LAI
 Địa chỉ : 97A Phạm Văn Đồng, Phường Thống Nhất, Tỉnh Gia Lai

TT	CHỈ TIÊU PT	PHƯƠNG PHÁP KIỂM NGHIỆM	ĐƠN VỊ	KẾT QUẢ	QUY ĐỊNH (QCVN 01-1:2024/BYT)
1	⁽¹⁾ Coliforms	ISO 9308-1:2014	CFU/100mL	<1	<1
2	⁽¹⁾ Escherichia Coli	ISO 9308-1:2014	CFU/100mL	<1	<1
3	⁽¹⁾ Màu sắc	SMEWW 2120C:2023	TCU	Không phát hiện (LOQ=10)	≤15
4	Mùi	Cảm quan	-	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
5	⁽¹⁾ pH	TCVN 6492:2011	-	7,07	6,0-8,5
6	⁽¹⁾ Độ đục	SMEWW 2130B:2023	NTU	Không phát hiện (LOQ=2)	≤2
7	⁽¹⁾ As	SMEWW 3113B:2023	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,0004)	≤0,01
8	Clo dư tự do	TCVN 6225-1:2012	mg/L	0,4	0,2-1,0
9	⁽¹⁾ Permanganat	TCVN 6186:1996	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,19)	≤2
10	⁽¹⁾ Amoni (tính theo N)	TCVN 5988:1995	mg/L	Không phát hiện (LOD=0,16)	≤1

Ghi chú: - Kết quả chỉ có giá trị trên mẫu thử. Tất cả thông tin được bảo mật theo chính sách của Trung tâm, ngoại trừ trường hợp pháp luật yêu cầu. PTN không chịu trách nhiệm liên quan đến các thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. Không được phép sao chép một phần phiếu kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng.

- Hết thời gian lưu mẫu, PTN không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả kiểm nghiệm của khách hàng; ^(*): Chỉ áp dụng khi khách hàng yêu cầu.
 - ⁽¹⁾: Chỉ tiêu được công nhận đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017; ⁽²⁾: Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ

Gia Lai, ngày 16 tháng 9 năm 2025

KT.TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Thị Thanh Hưng

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn An Thịnh